

Số: 10/2021/QĐST-HNGĐ

*Hương Khê, ngày 04 tháng 03 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Phạm Thị T, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Xóm 2, xã Đ, huyện H, tỉnh H;

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Xóm B, xã H, huyện H, tỉnh H;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; khoản 1, khoản 2 Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **24 tháng 02 năm 2021**.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **24 tháng 02 năm 2021** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Phạm Thị T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 02 con chung. Hai bên đương sự thỏa thuận chị Phạm Thị T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con tên là Nguyễn Thị Khánh H, sinh ngày 19/04/2013; anh Nguyễn Văn T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con tên là Nguyễn Văn L, sinh ngày 21/02/2006 cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Văn T và chị Phạm Thị T được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai có quyền ngăn cản và không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về quan hệ tài sản: Các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị T nhận nộp 150.000đ tiền án phí ly hôn. Chị đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2019/0004613 ngày 29/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương Khê, nay được trả lại 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND tỉnh H;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã Đ;
- Lưu HSVA, VP.

**THẨM PHÁN**

**Lê Trọng Hùng**